

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨ THƯ'  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2017/HSST  
Ngày 21/12/2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ', TỈNH THÁI BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hà Toàn Thắng
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Phạm Thị Láng.  
Bà Nguyễn Thị Nhiều.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa:***  
Ông Đặng Hồ Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

**Phạm Văn T**, sinh ngày 24/5/1993.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hoá: 6/12.

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Tôn giáo: Không.

Họ tên bố: Phạm Văn D, đã chết

Họ tên mẹ: Đỗ Thị Th, sinh năm 1967

Hiện lao động tự do tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ hai.

Họ tên vợ: Vũ Thị N, sinh năm 1998

Hiện lao động tự do tại thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

Con: Phạm Thị Thùy Tr, sinh năm 2016

Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 6/12, sau đó ở nhà lao động tự do.

Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên toà.

\* Người bị hại:

1. Anh Phạm Văn C, sinh năm 1983 ( Có mặt ).

2. Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984 ( Có mặt ).

Đều trú tại: thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện game và muốn có thẻ cào, tiền để chơi game nên khoảng 23 giờ ngày 31/7/2017, Phạm Văn T đã nảy sinh ý định vào quán tạp hóa C- Ng trên mặt đường 454, thuộc địa phận thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình để trộm cắp. Đến khoảng 23 giờ 35 phút cùng ngày sau khi chờ cho vợ con ngủ say thì T mặc áo mưa màu xanh da trời loại có khóa, dài tay và đội mũ lưỡi trai màu đen đi bộ từ nhà ra khu vực quán tạp hóa C- Ng của vợ chồng anh Phạm Văn C, sinh năm 1983 và Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984 trú tại thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Lúc này do trời mưa to nên ngoài đường không có ai đi lại, T đi qua lối ô đất trống phía bên trái quán tạp hóa để ra phía sau quán. Sau đó T bám tay vào đường ống nước phía sau quán tạp hóa rồi đi theo mi móng đến lỗ ánh sáng có kích thước (50x60)cm, có nan hoa bằng xi măng chắn, phần mi dưới lỗ ánh sáng cách mi phần móng của quán khoảng 1,3 mét. T thấy ở phần mi dưới của lỗ ánh sáng này có 01 thanh sắt vuông kích thước (1x1) cm, dài khoảng 20 cm. T dùng tay phải cầm đoạn sắt này cạy vỡ phần nan hoa bằng xi măng chắn lỗ ánh sáng, tay trái vẫn bám vào ống nước. Sau khi bẩy vỡ được nan hoa của lỗ ánh sáng T để thanh sắt vào vị trí vừa lấy rồi cho chân vào trước và chui người qua lỗ ánh sáng vào bên trong quán tạp hóa. Sau đó, T tiến lại khu vực quầy bán hàng tay cầm điện thoại bật đèn flash soi sáng. Khi đến khu vực bàn ngăn kéo cạnh tủ kính T thấy hai thùng bằng bìa cattong được để chồng lên nhau trong tủ gỗ. T dùng tay phải cầm hai thùng này trong đó có 01 thùng bên trong đựng tiền và 01 thùng bên trong đựng thẻ cào điện thoại và đi lại phía lỗ ánh sáng vừa chui vào để 02 thùng cattong xuống đất. Sau đó T quay lại chỗ tủ kính lấy 02 túi nilon tối màu rồi quay lại chỗ để hai thùng cattong lấy hết số tiền 16.000.000 đồng và số thẻ cào điện thoại gồm nhiều nhiều mệnh giá khác nhau của các nhà mạng

Viettel, Mobiphone, Vinaphone tổng giá trị các thẻ cào là 28.000.000 đồng bỏ vào 02 túi nilon rồi đeo vào tay phải và chui qua lỗ ánh sáng, đi theo lối cũ về nhà. Khi về nhà T để số tài sản trộm cắp được ở bếp và đi tắm. Sau khi tắm xong T cầm toàn bộ số tiền và thẻ điện thoại trộm cắp được đi bộ ra khu vực Ủy ban nhân dân xã M, gọi Taxi đi đến quán internet ở gần ngã tư xã T, thành phố Thái Bình chơi game. Tại đây T đã lấy 02 thẻ viettel mệnh giá 200.000 đồng nạp để chơi game, trong lúc chơi game T đã dùng facebook nhắn tin cho bạn là Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình đến đón. Khoảng 30 phút sau L đến đón T về nhà L ngủ và ở lại chơi 3 ngày. Đến ngày 03/8/2017 T đi lên thành phố Thái Bình chơi lang thang tại các quán internet, T tiêu sài cá nhân hết số thẻ, tiền trộm cắp được đến ngày 07/9/2017 T về nhà thì bị công an bắt giữ.

Cáo trạng số 93/KSĐT ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999: Xử phạt Phạm Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Phạm Văn T bồi thường cho anh Phạm Văn C, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984, trú tại thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình số tiền 44.000.000 ( Bốn mươi bốn triệu ) đồng.

- Về vật chứng, tài sản : Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thị Ng 01 ổ cứng máy quay nhãn hiệu TOSHIBA- 8EP.2012 DISK PRIVE DT01ACA100V (đã niêm phong) ( Có đặc điểm trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư ngày 14/11/2017).

- Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố đã nêu phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như:

- Đơn và lời khai của người bị hại là vợ chồng anh Phạm Văn C, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984 cùng trú tại thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (bút lục số 01 và bút lục từ số 38 đến số 41).

- Biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 08 giờ 30 ngày 01/8/2017 tại Cửa hàng tạp hóa C- Ng của gia đình anh Phạm Văn C ở thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 25 đến số 27).

- Biên bản trích xuất, quản lý vi deo, hình ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 09 giờ ngày 01/8/2017 tại Cửa hàng tạp hóa C- Ng của gia đình anh Phạm Văn C ở thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (bút lục số 28).

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ ngày 01/8/2017 tại Cửa hàng tạp hóa C- Ng của gia đình anh Phạm Văn C ở thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (bút lục số 29).

- Biên bản niêm phong vật chứng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ 45' ngày 01/8/2017 tại Cửa hàng tạp hóa C- Ng của gia đình anh Phạm Văn C ở thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (bút lục số 30).

- Biên bản kiểm tra điện thoại của chị Vũ Thị N, sinh năm 1998, trú tại thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 30' ngày 02/8/2017 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (bút lục số 31).

- Biên bản ghi lời khai của người làm chứng chị Vũ Thị N, sinh năm 1998, trú tại thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (bút lục từ số 74 đến số 78).

[2] Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 31/7/2017, tại Cửa hàng tạp hóa C- Ng của gia đình anh Phạm Văn C ở thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Phạm Văn T đã thực hiện hành vi

trộm cắp số tiền 16.000.000 đồng và thẻ cào điện thoại có nhiều mệnh giá khác nhau của các nhà mạng Viettel, Mobiphone, Vinaphone có tổng trị giá các thẻ cào là 28.000.000 đồng. Vậy tổng tài sản T trộm cắp của gia đình anh Phạm Văn C là 44.000.000 ( Bốn mươi bốn triệu ) đồng sử dụng vào chơi game và tiêu xài cá nhân.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 theo như quan điểm của Kiểm sát viên đại diện cho VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của Phạm Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định.

[5] Đánh giá các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “ thành khẩn khai báo”; bị cáo “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ”. Vì vậy cần áp dụng điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết 41/2017/QH14 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: **Buộc** Phạm Văn T phải bồi thường cho anh Phạm Văn C, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984 trú thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình số tiền 44.000.000 ( Bốn mươi bốn triệu ) đồng.

[7] Về vật chứng, tài sản:

Trả lại anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thị Ng 01 ổ cứng máy quay nhãn hiệu TOSHIBA- 8EP.2012 DISK PRIVE DT01ACA100V (đã niêm phong) ( Có đặc điểm trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và chỉ cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư ngày 14/11/2017).

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Hội đồng xét xử nhận định: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo các quyền của bị cáo và những người tham gia tố tụng, đảm bảo sự khách quan, không ép cung, không dùng nhục hình. Các

quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đều đúng mẫu văn bản tố tụng, đúng nội dung theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết 41/2017/QH14:

Xử phạt Phạm Văn T 02 ( Hai ) năm 06 ( Sáu ) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự:

Xử buộc Phạm Văn T phải bồi thường cho anh Phạm Văn C, sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1984 trú thôn B, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình số tiền 44.000.000 ( Bốn mươi bốn triệu ) đồng.

*Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng còn phải trả lãi phát sinh tính trên số tiền và thời gian chậm thi hành án, với mức lãi suất tính theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

2. Về vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại anh Phạm Văn C và chị Nguyễn Thị Ng 01 ổ cứng máy quay nhãn hiệu TOSHIBA- 8EP.2012 DISK PRIVE DT01ACA100V ( đã niêm phong ) ( Có đặc điểm trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư ngày 14/11/2017 ).

3. Về án phí: Áp dụng điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 ( Hai trăm nghìn ) đồng án phí hình sự sơ thẩm, và 2.200.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận**

- VKSND huyện Vũ Thư, Thái Bình.
- Công an huyện Vũ Thư, Thái Bình
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, Thái Bình
- Tòa án tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Bị cáo.
- Người bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM HĐXX SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
( Đã ký )**

**Hà Toàn Thắng**

